

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ NEWHOMES VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ NEWHOMES VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEWHOMES VIETNAM INVESTMENT CONSULTANT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEWHOMES VIET NAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109590879

3. Ngày thành lập: 12/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 20 phố Trần Nhật Duật, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963.456877/0358285588

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản;	6820
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium);	4662
12.	Xây dựng nhà để ở	4101
13.	Xây dựng nhà không để ở	4102
14.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

15.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
16.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
17.	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
18.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
19.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
20.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng	4933
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
23.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
24.	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chuyên doanh: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh (Trừ các loại hoá chất nhà nước cấm);	4669
26.	Khai thác quặng sắt	0710
27.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
28.	Khai thác và thu gom than non	0520
29.	Khai thác dầu thô	0610
30.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
31.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng bôxít	0722
32.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
33.	Bán buôn đồ uống	4633
34.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài),	4610

36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;	4659
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
38.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
39.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
40.	Thu gom rác thải độc hại	3812
41.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
42.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
43.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
44.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
45.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
46.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
47.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
48.	Bán mô tô, xe máy	4541
49.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
50.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐÌNH TỬ	Phòng 304, chung cư Thăng Lợi, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	008083000075	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		
2	LÀNH VĂN KHU	Thôn Đoàn Kết, Xã Tràng Phái, Huyện Văn Quan, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	082253558	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		

3	HOÀNG MINH PHONG	Số 20 phố Trần Nhật Duật, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	45,000	001078024058
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	45,000	
4	NGUYỄN THỊ HƯƠNG SEN	Căn hộ số 1112 nhà CT2, Skylight, số 125D đường Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	700.000	7.000.000.000	35,000	034183012507
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	700.000	7.000.000.000	35,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÀNH VĂN KHU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 20/08/1995

Dân tộc: *Nùng*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 082253558

Ngày cấp: 07/12/2010

Nơi cấp: *công an Lạng Sơn*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *thôn Phai Làng, Xã Tràng Phái, Huyện Văn Quan, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *thôn Phai Làng, Xã Tràng Phái, Huyện Văn Quan, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội